

Bản án số: 184/2017/HSST

Ngày: 16/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Khánh Hưng
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Út – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 152/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Kim N, giới tính: nữ; sinh năm: 1983, tại: An Giang; HKTT: 150/16/38 đường L, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 218/23/4 đường D, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Đỗ Thành K và bà Huỳnh Thị C; hoàn cảnh gia đình: Có chồng Lê Quang T, sinh năm 1982 có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam ngày: 25/11/2016; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1/- ông Lâm Hoàn S, sinh năm: 1988; trú tại: 228/8A đường G, Phường I, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt). 2/- Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1989; trú tại: 5/8/23 đường O, Phường U, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.(Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Thị Kim N bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 16 giờ ngày 25/11/2016, tổ công tác Công an phường 12, quận Gò Vấp kết hợp cùng Đội cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy tiến hành kiểm tra lưu trú tại phòng trọ địa chỉ: 218/23/4 đường D, Phường M, quận G thì phát hiện Đỗ

Thị Kim N đang tàng trữ 01 hộp nhựa màu vàng bên trong có 9 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 cân tiểu ly. Thu giữ trong túi vải màu xanh để trên bàn có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng. Thu giữ chiếc giỏ màu nâu bên trong túi màu xanh để trong tủ quần áo có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Thu giữ trên kệ sách 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh, 50 bịch nylon 5x8 cm, 01 chén sứ đựng chất bột màu trắng N khai tất cả là ma túy) nên tiến hành bắt giữ đưa về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 52/KLGD-H ngày 01/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Bốn gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Thị Kim N và hình dấu Công an Phường 12, quận Gò Vấp gửi đến giám định bên trong có:

Gói 1: Chất bột màu trắng trong 09 gói nylon (m1) có khối lượng 58,7185 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 3,2536 gram là loại Methamphetamin.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3) có khối lượng 3,2605 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 9,3742 gram là loại Ketamine.

Gói 2: - Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,8780 gram là loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,4960 gram là loại Ketamine.

Gói 3: - Chất bột màu trắng ngà trong 02 gói nylon (m5) có khối lượng 41,7528 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m6) có khối lượng 35,3610 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m7) có khối lượng 40,06960 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

Gói 4: - Chất bột màu trắng ngà trong 01 chén sứ (m8) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 19,6349 gram là loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Đỗ Thị Kim N khai nhận: khoảng tháng 8/2016 Ngọc quen biết tên Đ (chưa rõ lai lịch), Đ thường lấy ma túy cho N sử dụng. Đến tháng 10/2016 N thuê phòng trọ thì Đ thường tới phòng trọ của N cho N sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, đồng thời cất giấu ma túy tại đây. Ngày 18/11/2016 Đ chở N đi mua 8.400.000 đồng ma túy tổng hợp rồi mang về phòng trọ của N chia thành nhiều gói để bán cho các con nghiện, N không

tham gia cùng Đ bán số ma túy trên. Ngày 22/11/2016 Đ và N cãi nhau nên Đ bỏ đi để lại số ma túy cất giấu tại phòng trọ, mỗi ngày N đều lấy ma túy ra sử dụng đến khoảng 15 giờ ngày 25/11/2016 thì bị kiểm tra và bắt quả tang.

Đối với đối tượng tên Đ và đối tượng tên T đã bán ma túy cho Đ mà N khai do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ gồm:

Gói 1: - Chất bột màu trắng trong 09 gói nylon (m1) có khối lượng 58,7185 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 3,2536 gram là loại Methamphetamine.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3) có khối lượng 3,2605 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 9,3742 gram là loại Ketamine.

Gói 2: - Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,8780 gram là loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,4960 gram là loại Ketamine.

Gói 3: - Chất bột màu trắng ngà trong 02 gói nylon (m5) có khối lượng 41,7528 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m6) có khối lượng 35,3610 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

- Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m7) có khối lượng 40,06960 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

Gói 4: - Chất bột màu trắng ngà trong 01 chén sứ (m8) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 19,6349 gram là loại Ketamine.

- 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung S7, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Land Rover, 01 máy tính bảng hiệu Masstel.

- 03 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh, 50 bọc nylon 5x3cm, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

- 01 xe gắn máy biển số 59K1-453.48 N khai mua của 01 thanh niên không rõ lai lịch, qua xác minh xe này là do anh Lâm Hoàng S là chủ sở hữu hiện anh S đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. 01 chiếc xe máy hiệu Wave biển số 53V9-2135 N khai của Đ, qua xác minh biển số 53V9-2135 do chị Nguyễn Thị Thu T đứng tên có số khung và số máy khác với xe máy Cơ quan điều tra đang tạm giữ.

- 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 175/CTr-VKS, ngày 11/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Đỗ Thị Kim N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Kim N 08 năm đến 9 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu giữ.
- Tịch thu và tiêu hủy 03 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh, 50 bịch nylon 5x3cm, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.
- Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 xe gắn máy biển số 59K1-453.48 và 01 chiếc xe máy hiệu Wave biển số 53V9-2135.
- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung S7, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Land Rover, 01 máy tính bảng hiệu Masstel và 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại Phiên toà hôm nay bị cáo Đỗ Thị Kim N đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đỗ Thị Kim N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội.

Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy.... là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật, do bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy trên 20 gram nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình

phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập và học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Thực hiện theo tinh thần của Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo. Tại Bộ luật hình sự năm 1999 quy định tại khoản 2 Điều 194 người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm. Còn tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phạt tù 5 năm đến 10 năm. Như vậy Đối chiếu với Điều luật của hai Bộ luật hình sự thì mức hình phạt của Bộ luật hình sự năm 2015 là có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 3,2536 gram là loại Methamphetamin, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 9,3742 gram là loại Ketamine, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,8780 gram là loại Ketamine, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,4960 gram là loại Ketamine, và Chất bột màu trắng ngà trong 01 chén sứ (m8) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 19,6349 gram là loại Ketamine là vật nhà nước cấm lưu hành và sử dụng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với Chất bột màu trắng trong 09 gói nylon (m1) có khối lượng 58,7185 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3) có khối lượng 3,2605 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 02 gói nylon (m5) có khối lượng 41,7528 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m6) có khối lượng 35,3610 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m7) có khối lượng 40,06960 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, 03 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh, 50 bọc nylon 5x3cm, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen là dụng cụ bị cáo dùng

để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 59K1-453.48 N khai mua của 01 thanh niên không rõ lai lịch, qua xác minh xe này là do anh Lâm Hoàng S là chủ sở hữu hiện anh S đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. 01 chiếc xe máy hiệu Wave biển số 53V9-2135 N khai của Đ, qua xác minh biển số 53V9-2135 do chị Nguyễn Thị Thu T đứng tên có số khung và số máy khác với xe máy Cơ quan điều tra đang tạm giữ Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ nhận lại 02 chiếc xe nói trên. Hội đồng xét xử xét thấy các xe không có nguồn gốc rõ ràng và đã quá thời hạn quy định của pháp luật nên quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung S7, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Land Rover, 01 máy tính bảng hiệu Masstel và 5.000.000 đồng là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên Đ và T chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi bổ sung 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Kim N 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 25/11/2016.

Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a,b,d khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 3,2536 gram là loại Methamphetamin, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 9,3742 gram là loại Ketamine, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,8780 gram là loại Ketamine, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m4.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,4960 gram là loại Ketamine, và Chất bột màu trắng ngà trong 01 chén sứ (m8) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 19,6349 gram là loại Ketamine; Chất bột màu trắng trong 09 gói nylon (m1) có khối lượng 58,7185 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m3) có khối lượng 3,2605 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 02 gói nylon (m5) có khối lượng 41,7528 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m6) có khối lượng 35,3610 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp,

Chất bột màu trắng ngà trong 01 gói nylon (m7) có khối lượng 40,0696 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp, 03 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh, 50 bịch nylon 5x3cm, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe gắn máy biển số 53V9 – 2135 (biển số giả) số khung RLHHC 09063Y-606096; Số máy HC09E-0606179, 01 xe gắn máy biển số 59K1 – 453.48 số máy F4A5-125741, số khung RLSCFAEE080-185741.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Thị Kim N 01 chiếc điện thoại Samsung S7 số Imel 357224/07/483796/9, 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo số imel 355139043747374, 01 chiếc điện thoại Land Rover số Imel 3562335328 và 01 máy tính bảng hiệu Masstel số 8651340071988675.

- Trả lại cho bị cáo 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

(Theo 02 phiếu nhập kho vật chứng cùng số 420/PNK, ngày 04/4/2017 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải